

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **42/2021/HS-ST**

Ngày: 29/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **NGUYỄN KIM NGỌC**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **MAI TẤN LỘC**

2/ Bà **NGUYỄN THỊ KIM OANH**

- Thư ký phiên tòa: Bà **NGUYỄN TRẦN HỒNG NHUNG** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **NGUYỄN ĐỨC HÙNG** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Thái B**, sinh ngày 30/5/2003. Nơi sinh: Tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: Ấp BN, xã TB, huyện C, tỉnh T; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Con ông Ngô Thái T và bà Nguyễn Thị P; bị cáo là con một trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/5/2021 đến ngày 29/5/2021 thì tạm giam cho đến nay. (Bị cáo có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà **LÊ HUỲNH TRANG**, trợ giúp viên pháp lý của Trung Tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tiền Giang bào chữa cho bị cáo **Ngô Thái B**.

Người làm chứng:

Lê Văn K, sinh năm 1958 Nơi cư trú: Ấp BN, xã TB, huyện C, tỉnh T.

Ngô Thái H, sinh năm 1984 Nơi cư trú: Ấp BN, xã TB, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và trong quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Thái B là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22/5/2021, trên đường đi bán ốc về, bị cáo B điều khiển xe đạp lưu thông trên tỉnh lộ 864, thì có một nam thanh niên không rõ họ, tên, địa chỉ, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter không rõ biển số, chạy song song hỏi bị cáo có sử dụng ma túy không. Bị cáo B trả lời

có, thanh niên này nói có hai bạch ma túy giá 500.000 đồng hỏi bị cáo mua không, bị cáo B nói đưa đây xem. Sau đó, bị cáo B đồng ý mua và trả 500.000 đồng cho người thanh niên. Bị cáo B lấy con dao thái lan được cất giấu trong người có cán quân bằng keo màu đen, dùng tay tháo miếng băng keo màu đen ra để dán hai bạch ma túy vào cán dao, rồi cất vào lưng quần, điều khiển xe đạp đi về nhà. Khi đến nhà, tại Ấp BN, xã TB, huyện C, tỉnh T, bị cáo B vào phòng ngủ dùng chân trái đặt lên cán dao để lấy ma túy ra chuẩn bị sử dụng thì Công an huyện Cai Lậy bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 bạch ma túy lon màu trắng hàn kín xung quanh có kích thước (01 x 02) cm và (01 x 03) cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, được niêm phong trong 1 bì thư màu trắng, có dòng chữ: Công an tỉnh Tiền Giang, Công an huyện Cai Lậy, được đóng dấu mộc tròn đỏ giáp lai của Công an xã TB có chữ ký xác nhận của Nguyễn Ngọc C (Điều tra viên), Phùng Đăng Hoàng M (Cán bộ niêm phong), Trần Bình D (Trưởng Công an xã TB; Lê Văn K và Ngô Thái H – người chứng kiến, Ngô Thái B – Người giám hộ, **Ngô Thái B** – người bị bắt (Ký hiệu gói số 01), một ống nhựa màu xanh trắng, một cuộn băng keo màu đen, một dao thái lan bằng kim loại dài 21 cm, cán dài 10 cm, lưỡi dài 11 cm, chiều ngang nơi rộng nhất của lưỡi dao dài 02 cm, một bình tự chế và một đoạn băng keo màu đen.

Ngay sau khi bắt quả tang đối với **Ngô Thái B**. Lúc 22 giờ 45 phút ngày 22/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy đã tiến hành khám xét người của B và chỗ ở của B thu giữ: một ống nhựa màu xanh trắng, một hột quẹt gas màu trắng vàng xanh, một xe đạp và số tiền 52.000 đồng.

Kết luận giám định số 99/KLGD-PC09 ngày 25/5/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,1925 gam, loại Methamphetamine (trong đó: Mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M1 có khối lượng 0,1088 gam và mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M2 có khối lượng 0,0837 gam).

Ngoài ra, trong quá trình điều tra bị cáo **Ngô Thái B** khai nhận trước đây có mua hai bạch ma túy với giá 200.000 đồng/01 bạch của Nguyễn Văn T, sinh năm 1989, địa chỉ: ấp BH, xã TB, huyện C, tỉnh T, để sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKSCL ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo **Ngô Thái B** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi phạm tội bị cáo **Ngô Thái B** đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Căn cứ điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 90, 91 điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Ngô Thái B** từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Căn cứ Điều 47 bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 99 ngày 25/5/2021 (mẫu sau giám định) của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Tiền Giang; 02 ống nhựa màu xanh trắng; 01 cuộn băng keo màu đen; 01 dao thái lan bằng kim loại; 01 bình tự chế; 01 đoạn băng keo màu đen; 01 quẹt gas màu trắng vàng xanh.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trao trả lại cho bị cáo tiền Việt Nam 52.000 đồng, 01 xe đạp màu trắng, không thắng trước và sau, không đèn, không chuông.

Người bào chữa bảo vệ quyền lợi cho bị cáo **Ngô Thái B** trình bày: Thống nhất với tội danh mà viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo B, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, như bị cáo phạm tội khi chưa tròn 18 tuổi, quá trình điều tra truy tố, xét xử bị cáo thật thà khai báo, bị cáo có ông nội là người có công, hiện là thương binh hưởng chế độ tù đặc, cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, thể hiện bị cáo B đã có hành vi tàng trữ bất hợp pháp hai bịch ny lon màu trắng hàn kín xung quanh bên trong chứa tinh thể màu trắng, qua giám định đã được kết luận là ma túy tổng hợp, mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M1 có khối lượng 0,1088 gam và mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M2 có khối lượng 0,0837 gam) loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo **Ngô Thái B** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với ma túy, Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi của công dân về việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán, trao đổi trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương nói riêng và của toàn xã hội nói chung. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội được pháp luật hình sự điều chỉnh, ngoài ra ngày 20/4/2020 bị cáo còn có hành vi trộm cắp trái sâu riêng tại ấp Mỹ Lợi, xã Mỹ Long, hiện cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy đang giải quyết, do đó cần áp dụng pháp luật hình sự để xử lý nghiêm khắc hành vi của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, để bị cáo có đủ thời gian cải tạo bản thân trở thành một công dân có ích cho xã hội và đồng thời cũng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có ông nội tên Ngô Văn T sinh năm 1950 là thương binh hạn 2/4 hưởng chế độ bị tù đặc, mặc khác khi phạm tội bị cáo chưa tròn 18 tuổi đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Điều 91 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Vật chứng vụ án: Đối với 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 99 ngày 25/5/2021 (mẫu sau giám định) của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Tiền Giang, có tổng khối lượng 0,1925 gam, loại Methamphetamine; 02 ống nhựa màu xanh trắng; 01 cuộn băng keo màu đen; 01 dao thái lan bằng kim loại; 01 bình tự chế; 01 đoạn băng keo màu đen; 01 quẹt gas màu trắng vàng xanh. Hội đồng xét xử nhận thấy, vật chứng này liên quan đến vụ án và không có giá trị sử dụng, căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Tiền Việt Nam 52.000 đồng và 01 xe đạp màu trắng, không thắng trước và sau, không đèn, không chuông không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trao trả lại cho bị cáo, căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Đối với người nam thanh niên có hành vi bán trái phép chất ma túy cho bị cáo **Ngô Thái B**, hiện chưa xác định được họ, tên, địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[7] Đối với Nguyễn Văn T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho bị cáo **Ngô Thái B** để sử dụng, sẽ được tiếp tục điều tra trong cùng vụ án trước đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy, quyết định khởi tố bị can Nguyễn Văn T về tội mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự vào ngày 14/5/2021 là có căn cứ.

[8] Xét ý kiến phát biểu và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[9] Xét lời bào chữa của trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo là có căn cứ, nên được hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Ngô Thái B** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ vào Điều 38, Điều 90, Điều 91, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Ngô Thái B** 01 (Một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 23/5/2021.

3. Về vật chứng vụ án:

- Căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 99 ngày 25/5/2021 (mẫu sau giám định) của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Tiền Giang có tổng khối lượng 0,1925 gam, loại Methamphetamine; 02 ống nhựa màu xanh trắng; 01 cuộn băng keo màu đen; 01 dao thái lan bằng kim loại; 01 bình tự chế; 01 đoạn băng keo màu đen; 01 quẹt gas màu trắng vàng xanh.

Trao trả cho bị cáo tiền Việt Nam 52.000 đồng và 01 xe đạp màu trắng, không thắng trước và sau, không đèn, không chuông.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo **Ngô Thái B** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND H. Cai Lậy;
- CAH. Cai Lậy;
- THADS H. Cai Lậy;
- Nhà tạm giữ CAH. Cai Lậy;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Kim Ngọc